

Số: **90/2020/QĐST-DS**

*Nam Từ Liêm, ngày 21 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều đ Khoản 1 Điều 12, Điều b Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09/9/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 69/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn: Anh Trần Hữu V, sinh năm 1981**

**Chị Trần Thị H, sinh năm 1981.**

Cùng địa chỉ: P716-CT5-ĐN2, khu đô thị Mỹ Đình 2, tổ dân phố 14, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội.

**- Bị đơn : Ông Vũ Ngọc P, sinh năm 1950**

Địa chỉ: Số B24-BT6, phố Hoài Thanh, khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội .

**II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/ Ông Vũ Ngọc P xác nhận nợ anh Trần Hữu V và chị Trần Thị H số tiền 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng, trong đó có 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng là tiền đặt cọc và 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng là tiền phạt cọc.

Ông P có trách nhiệm thanh toán trả cho anh V và chị H số tiền

2.000.000.000 đồng đến ngày 31/10/2020.

2/ Về lãi suất: Anh V, chị H không yêu cầu ông P phải trả lãi suất của số tiền 2.000.000.000 đồng.

3/Án phí: Ông Vũ Ngọc P tự nguyện chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 36.000.000 (Ba mươi sáu triệu) đồng.

Hoàn trả anh Trần Hữu V, chị Trần Thị H số tiền 46.000.000 (Bốn mươi sáu triệu) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009348 ngày 01/6/2020 tại Chi cục thi Hình án Dân sự quận Nam Từ Liêm, TP. H Nội.

**III.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban Hình và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Trường hợp bản án, quyết định được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

**Nơi nhận :**

- TAND tHnh phố H Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND tHnh phố H Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Kim Thanh**